

**QUYẾT ĐỊNH C NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO X, TỈNH LÂM ĐỒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hà Vi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Tài**

2. Bà **Hồ Thị Hồng Liên**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, áp dụng Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTWQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 147/2023/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nông Thị T**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Nam, huyện Bảo X, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn 10, xã Lộc Nam, huyện Bảo X, tỉnh Lâm Đồng.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. C nhận sự thuận tình ly hôn giữa:Chị **Nông Thị T** và anh **Nguyễn Văn C**.

2. C nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 22/01/2009 cho chị **Nông Thị T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi; Giao

Nguyễn Hoàng A, sinh ngày 19/12/2006 cho anh Nguyễn Văn C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con: không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- **Về tài sản chung:** Bà Nông Thị T và ông Nguyễn Văn C trình bày quá trình chung sống có tạo lập một số tài sản chung. Ly hôn bà Nông Thị T và ông Nguyễn Văn C không yêu cầu chia tài sản chung do vậy Hội đồng xét xử không đề cập đến.

- **Về nợ chung:** Bà Nông Thị T và ông Nguyễn Văn C trình bày quá trình chung sống hai người không có nợ chung, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết về nợ chung.

- **Về án phí:** Buộc bà Nông Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm bà Thủy đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012917 ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo X, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
SƠ THẨM**

Nguyễn Thị Tài Hồ Thị Hồng Liên

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Bảo X;
- Chi cục THADS huyện Bảo X;
- UBND xã Lộc Nam, huyện Bảo X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi